

Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ

D, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số 3, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố số 8, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn D; nơi cư trú: ĐKKHKT: Tổ dân phố số 3, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố số 8, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Đỗ Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Đỗ Văn D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Đỗ Tùng L sinh ngày 31/8/2016. Khi ly hôn, vợ chồng thoả thuận giao chị N trực tiếp nuôi con chung là Đỗ Tùng L cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị N và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai số 0014157 ngày 22/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận D. Chị N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- UBND phường H, quận D, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 27/2018);
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Trung

